

## LỊCH SỬ 7

### Chủ đề I

## KHÁI QUÁT LỊCH SỬ THẾ GIỚI TRUNG ĐẠI

### BÀI: 1

## SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA XÃ HỘI PHONG KIẾN Ở CHÂU ÂU

(Thời sơ Trung kì Trung đại)

### 1. Sự hình thành xã hội phong kiến ở Châu Âu

- Cuối thế kỉ V, người Giec-man tiêu diệt các quốc gia cổ đại, lập nên nhiều vương quốc mới.
- Xã hội gồm 2 giai cấp: Lãnh chúa Phong Kiến và Nông Nô.

### 2. Lãnh địa Phong Kiến

- Là vùng đất rộng lớn do Lãnh Chúa làm chủ trong đó có lâu đài thành quách.
- Đời sống trong Lãnh địa:
  - + Lãnh chúa sống xa hoa đầy đủ.
  - + Nông nô: đói nghèo cùng khổ.
- Đặc điểm kinh tế tự cung tự cấp, không trao đổi với bên ngoài.

### 3. Sự xuất hiện thành thị trung đại:

- Cuối thế kỉ XI, sản xuất phát triển hàng hóa thừa được đem đi bán, thị trấn ra đời. Thành thị trung đại xuất hiện.
- Thợ thủ công và thương nhân sản xuất và buôn bán trao đổi hàng hóa.

### BÀI 2

## SỰ SUY VONG CỦA CHẾ ĐỘ PHONG KIẾN VÀ SỰ HÌNH THÀNH CHỦ NGHĨA TƯ BẢN Ở CHÂU ÂU

### 1. Những cuộc phát kiến lớn về địa lí.

- Nguyên nhân:
  - + Sản xuất phát triển
  - + Cần nguyên liệu và thị trường
- Các cuộc phát kiến địa lí tiêu biểu:
  - + Năm 1487, Đi-a-xơ vòng quanh cực nam châu Phi.
  - + Năm 1498, Va-xcô đơ Ga-ma đến Ấn Độ.

### 2. Sự hình thành chủ nghĩa tư bản ở châu Âu.

- Quá trình tích lũy tư bản nguyên thủy hình thành: Tạo vốn và người làm thuê.
- Về kinh tế: Hình thức kinh doanh tư bản ra đời.
- Về xã hội: Các giai cấp mới hình thành: Tư sản và vô sản.
- Về chính trị: Giai cấp tư sản mâu thuẫn với quý tộc phong kiến.

### Bài 3

## CUỘC ĐẤU TRANH CỦA GIAI CẤP TƯ SẢN CHỐNG PHONG KIẾN THỜI HẬU KÌ TRUNG ĐẠI Ở CHÂU ÂU

### 1. Phong trào văn hóa Phục Hưng

-Nguyên nhân:

+Chế độ Phong kiến kìm hãm sự phát triển của xã hội.

+Giai cấp tư sản có thế lực về kinh tế nhưng không có địa vị xã hội.

-Nội dung tư tưởng:

+Phê phán xã hội phong kiến và giáo hội.

+Đề cao giá trị con người.

+Mở đường cho sự phát triển của văn hóa nhân loại.

### 2. Phong trào cải cách tôn giáo

-Nguyên nhân:

+Giáo hội bóc lột nhân dân.

+Cản trở sự phát triển của xã hội.

-Nội dung:

+Phủ nhận vai trò thống trị của giáo hội.

+Bãi bỏ lễ nghi phiền toái.

+Quay về giáo lí nguyên thủy.

-Tác động đến xã hội:

+Góp phần thúc đẩy cho các cuộc khởi nghĩa nông dân.

+Tôn giáo phân hóa thành 2 giáo phái: đạo Tin Lành và Kitô giáo.

### Bài 4

## TRUNG QUỐC THỜI PHONG KIẾN

### 1. Sự hình thành xã hội phong kiến ở Trung Quốc

Từ 2.000 năm trước Tây lịch, nhà nước đầu tiên của Trung Quốc được hình thành ở vùng đồng bằng Hoa Bắc

- Đến thời xuân thu chiến quốc công cụ sản xuất phát triển, năng suất lao động tăng và làm xã hội thay đổi.

- Hình thành 2 giai cấp mới

+ Địa chủ

+ Nông dân tá điền (Làm thuê, nộp tô)

Quan hệ sản xuất phong kiến hình thành vào khoảng thế kỷ III, thời nhà Tần.

### 2. Xã hội Trung Quốc thời Tần – Hán

#### a. Nhà Tần

- Chia đất nước thành quận huyện, cử quan lại đến cai trị.

- Ban hành chế độ đo lường và tiền tệ thống nhất.

- Bắt dân lao dịch.

### **b. Nhà Hán**

- Xóa bỏ chế độ hà khắc của pháp luật.

- Giảm tô thuế, lao dịch

- khuyến khích sản xuất phát triển kinh tế.

- Tiến hành chiến tranh xâm lược.

### **3. Sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời nhà Đường**

- Cử người cai quản các địa phương.

- Mở nhiều khoa thi tuyển chọn nhân tài

- Giảm thuế chia ruộng cho nông dân.

- Tiến hành chiến tranh xâm lược mở rộng lãnh thổ.

### **4. Trung Quốc Thời Tống – Nguyên**

#### **a. Thời Tống**

- Miễn giảm thuế, sưu dịch.

- Mở mang thủy lợi.

- Phát triển thủ công nghiệp: khai mỏ, luyện kim, dệt tơ lụa, đúc vũ khí...

- Có nhiều phát minh.

#### **b. Thời Nguyên**

- Phân biệt đối xử giữa người Mông cổ và người Hán.

- Nhân dân nổi dậy khởi nghĩa.

khí...

- Có nhiều phát minh.

### **5. Trung Quốc thời Minh – Thanh**

- Xã hội phong kiến lâm vào tình trạng suy thoái.

+ Vua quan ăn chơi xa xỉ.

+ Nông dân, thợ thủ công phải nộp thuế nặng nề.

+ Phải đi lao dịch, đi phu.

+ Xuất hiện nhiều xưởng dệt lớn, xưởng làm đồ sứ... với sự chuyên môn hóa cao, thuê nhiều nhân công

+ Buôn bán với nước ngoài được mở rộng.

### **6. Văn hoá, khoa học – kỹ thuật Trung Quốc thời Phong Kiến**

#### **a. Văn hóa**

- Tư tưởng: Nho giáo.

- Văn học, sử học: rất phát triển.

- Nghệ thuật: hội họa, điêu khắc, kiến trúc... đều ở trình độ cao.

#### **b. Khoa học – kỹ thuật**

- “Tứ đại phát minh”

- Kỹ thuật đóng tàu, luyện kim, khai thác dầu mỏ... có đóng góp lớn với nhân loại.

## **Bài 5**

### **ẤN ĐỘ THỜI PHONG KIẾN**

#### **1. Những trang sử đầu tiên**

Tự đọc SGK.

#### **2. Ấn Độ thời Phong Kiến**

(học sinh tự lập bảng niên biểu)

- \* Vương triều Gupta: (TK IV – VI)
  - Luyện kim rất phát triển.
  - Nghề thủ công: dệt, chế tạo kim hoàn. Khắc trên ngà voi...
- \* Vương quốc Hồi giáo Đêli (XII – XVI)
  - Chiếm ruộng đất.
  - Cấm đoán đạo Hindu.
- \* Vương triều Môgôn (TK XVI – giữa TK XIX). Thực hiện các biện pháp để xóa bỏ sự kì thị tôn giáo, thủ tiêu đặc quyền Hồi giáo, khôi phục kinh tế và phát triển văn hóa.

#### **3. Văn hóa Ấn Độ**

- Chữ viết: chữ Phạn.
- Văn học: Sử thi đồ sộ, kịch, thơ ca...
- Kinh Vệ-đà.
- Kiến trúc: kiến trúc Hin-đô và kiến trúc Phật giáo

## **Bài 6**

### **CÁC QUỐC GIA PHONG KIẾN ĐÔNG NAM Á**

#### **1. Sự hình thành của vương quốc cổ Đông Nam Á**

\* Điều kiện tự nhiên:

Chịu ảnh hưởng của gió mùa tạo nên 2 mùa: mùa mưa và mùa khô.

+ Thuận lợi: Cung cấp đủ nước tưới, khí hậu nóng ẩm → thích hợp cho cây cối sinh trưởng và phát triển.

+ Khó khăn: Gió mùa cũng là nguyên nhân gây ra lũ lụt, hạn hán... ảnh hưởng đến sự phát triển nông nghiệp

\* Sự hình thành các vương quốc cổ: Từ những thế kỉ đầu sau Công nguyên (trừ Việt Nam đã có nhà nước từ trước Công nguyên)

#### **2. Sự hình thành và phát triển của các quốc gia phong kiến Đông Nam Á**

(học sinh tự lập bảng niên biểu sau khi Thầy hướng dẫn)

- Từ thế kỉ X – XVIII, → thời kì thịnh vượng.
- Các giai đoạn phát triển của các nước Đông Nam Á
  - + Indônêxia: Vương triều Mô-giô-pa-hit (1213 – 1527)
  - + Campuchia: Thời kì Ăngco (IX – XV)
  - + Myanmar: Vương triều Pa-gan (XI)

- + Thái Lan: Vương quốc Su-khô-thay (XIII)
- + Lào: Vương quốc Lạn Xạng (XV – VIII)
- + Đại Việt.
- + Champa...

Thành tựu nổi bật cư dân Đông Nam Á thời phong kiến là kiến trúc và điêu khắc với nhiều công trình nổi tiếng: đền Ăng-co, đền Bô-rô- bu-đua, chùa tháp Pa-gan, Tháp Chăm... Hình vòm, kiểu bát úp, có tháp nhọn, đồ sộ, khắc hoạ nhiều hình ảnh sinh động (chịu ảnh hưởng của kiến trúc Ấn Độ).

### **3. Vương quốc Campuchia**

- a. Từ TK I – VI: Nước Phù Nam
- b. Từ TK VI – IX: Nước Chân Lạp (tiếp xúc với văn hóa Ấn Độ, biết khắc chữ Phạn)
- c. Từ TK IX – XV: Thời kì Ăngco
  - Ăngco là kinh đô, có nhiều đền tháp: Ăngco Vát, Ăngco Thom... được xây dựng trong thời kì này.
  - Nông nghiệp rất phát triển.
  - Có nhiều công trình kiến trúc độc đáo.
  - Quân đội hùng mạnh.
  - Mở rộng lãnh thổ bằng vũ lực.
- d. Từ TK XV – 1863: Thời kì suy yếu.

### **4. Vương quốc Lào**

- + Trước TK XIII: Chỉ có người Đông Nam Á cổ và người Lào Thom
- + Sau TK XIII: người Thái di cư Lào Lùm, bộ tộc chính của Lào.
- + XV – XVII: thời kì thịnh vượng.
  - Đối nội: Chia đất nước thành các mường, đặt quan cai trị, xây dựng quân đội vững mạnh.
  - Đối ngoại: Luôn giữ mối quan hệ hòa hiếu với các nước nhưng cương quyết chống xâm lược.